

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4211/QĐ-BKHCN ngày 17/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 404/TTr-SKHCN ngày 25/12/2025 và Tờ trình số 409/TTr-SKHCN ngày 30/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ, quy trình

nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành: 12 thủ tục hành chính. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4211/QĐ-BKHCN ngày 17/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*Chi tiết, có phụ lục II đính kèm*)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường đặc khu để niêm yết, công khai, hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND TP H.M.Cường;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, đơn vị: TTPVHCCTP, VX;
- Cổng TTĐTTP;
- Lưu: VT, N.T.An.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
1	1.014536	Thủ tục hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hồ

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
2	1.014537	Thủ tục hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
3	1.014538	Thủ tục hỗ trợ hoạt động sáng	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp	- Trung tâm Phục vụ hành	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025;

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất	nhận hồ sơ hợp lệ	nhận hồ sơ hợp lệ	chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.				- Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
4	1.014539	Thủ tục hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		mới sáng tạo phổ biến tri thức			vụ hành chính công cấp xã.				tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
5	1.014540	Thủ tục hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
6	1.014542	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ	Tối đa 60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
7	1.014541	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ	Tối đa 60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
8	1.014544	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Tối đa 60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
9	1.014547	Thủ tục hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh;	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.				dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
10	1.014549	Thủ tục hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
11	1.014551	Thủ tục hỗ trợ công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
12	1.014553	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng	Tối đa 60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tối đa 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		x	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCHN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

1. Thủ tục xét duyệt hồ sơ hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1.1. Thời hạn giải quyết:

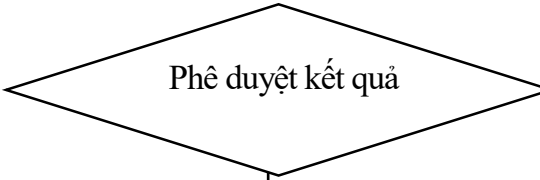
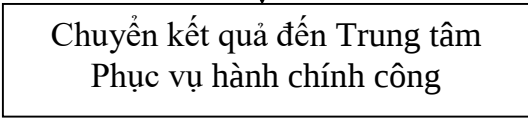
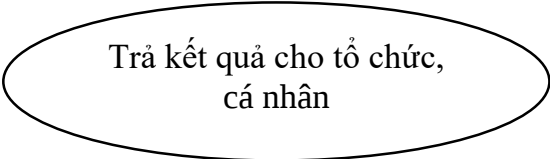
- Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 7 và 8 Điều 7 Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND: 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Đối với các trường hợp quy định tại khoản 5, 6 Điều 7 Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND: 17,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

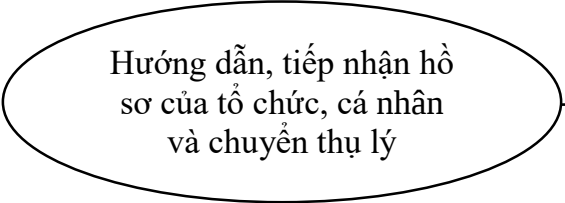
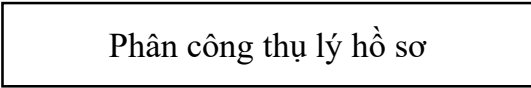
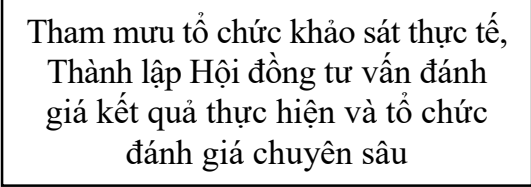
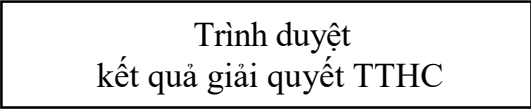
1.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

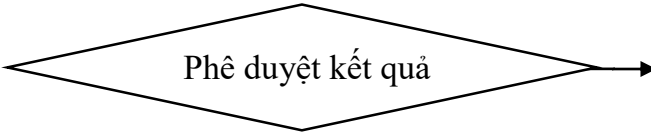
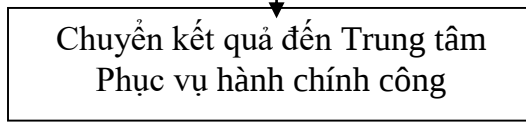
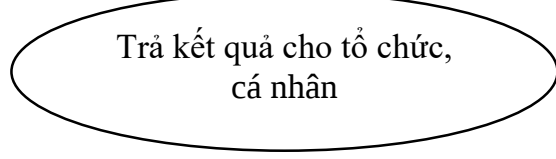
- Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 7 và 8 Điều 7 Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND: 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân và chuyển thụ lý	- Trung tâm PVHCC thành phố - Trung tâm PVHCC cấp xã	0,25 ngày làm việc
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	0,25 ngày làm việc
B3	Tham mưu thành lập Tổ thẩm định, Tổ chức thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	11 ngày làm việc
B4	Trình duyệt kết quả giải quyết TTHC	Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	0,25 ngày làm việc

B5		Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày làm việc
B6		Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	0,25 ngày làm việc
B7		- Trung tâm PVHCC thành phố - Trung tâm PVHCC cấp xã	Không tính thời gian

- Đối với các trường hợp quy định tại khoản 5, 6 Điều 7 Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND: 17,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1		- Trung tâm PVHCC thành phố - Trung tâm PVHCC cấp xã	0,25 ngày làm việc
B2		Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	0,25 ngày làm việc
B3		Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	16 ngày làm việc
B4		Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	0,25 ngày làm việc

B5		Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	0,5 ngày làm việc
B6		Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	0,25 ngày làm việc
B7		- Trung tâm PVHCC thành phố - Trung tâm PVHCC cấp xã	Không tính thời gian

1.3. Diễn giải quy trình

*** Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 7 và 8 Điều 7 Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND: 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.**

a) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Công chức Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo trong thời gian 0,25 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện, công chức tiếp nhận hồ sơ lập phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc lập phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ.

b) Thẩm định và ký duyệt hồ sơ theo quy định

Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo thẩm định hồ sơ:

- Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, phải có văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

- Nếu hồ sơ đủ điều kiện:

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc công chức của Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý hồ sơ.

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý hồ sơ.

+ Trong thời hạn 11 ngày làm việc, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tham mưu thành lập Tổ thẩm định hồ sơ và tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc, Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo xem xét trình Lãnh đạo Sở kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến công chức Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc bàn giao kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Công chức Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố để trả kết quả cho tổ chức hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

*** Đối với các trường hợp quy định tại khoản 5, 6 Điều 7 Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND: 17,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ**

a) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Công chức Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo trong thời gian 0,25 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện, công chức tiếp nhận hồ sơ lập phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc lập phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ.

b) Thẩm định và ký duyệt hồ sơ theo quy định

Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo thẩm định hồ sơ:

- Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, phải có văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

- Nếu hồ sơ đủ điều kiện:

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc công chức của Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý hồ sơ.

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý hồ sơ.

+ Trong thời hạn 16 ngày làm việc, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tham mưu tổ chức khảo sát thực tế, thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá kết quả thực hiện và tổ chức đánh giá chuyên sâu, trình Lãnh đạo Phòng dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc, Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo xem xét trình Lãnh đạo Sở kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trong thời hạn 0,25 ngày làm việc Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến công chức Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Khoa học và Công nghệ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc bàn giao kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Công chức Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố để trả kết quả cho tổ chức hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.